

Số: 2208/HD-SGDĐT

Long An, ngày 03 tháng 9 năm 2019

HƯỚNG DẪN

Thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2019-2020

Thực hiện công văn số 3892/BGDĐT-GDTrH ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2019 – 2020, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2018-2019 đối với giáo dục trung học như sau:

A. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

Tăng cường quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Tiếp tục rà soát, quy hoạch mạng lưới trường lớp giáo dục trung học theo hướng hợp lý và hiệu quả; Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông mới¹; Tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh. Tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương. Tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

B. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Phát triển mạng lưới trường, lớp; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia; phát triển hệ thống trường THPT chuyên, trường chất lượng cao

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

- Các địa phương tiếp tục rà soát sắp xếp mạng lưới trường lớp theo hướng tinh gọn và hiệu quả theo Đề án 02-ĐA/TU ngày 29/12/2017 của Tỉnh ủy về việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống chính trị tỉnh Long An; kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 02/02/2018 của UBND tỉnh về “sắp xếp, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống chính trị tỉnh Long An theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; tổ chức sáp nhập trường phổ thông có nhiều cấp học đối với trường có quy mô nhỏ; bảo đảm các nguyên tắc được nêu trong công văn 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông.

¹ Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2019.

Việc rà soát quy hoạch lại mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới; Đối với khu vực thành phố, việc quy hoạch trường, lớp cần theo hướng mở rộng ra khu vực ngoại ô để khắc phục tình trạng sĩ số lớp quá đông do thiếu quỹ đất. Tăng cường xã hội hóa để thành lập mới các trường tư thục chất lượng cao. Đối với các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn cần có lộ trình sắp xếp điểm trường, lớp hợp lý.

- Không tổ chức trường chuyên, lớp chọn cấp trung học cơ sở.

2. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

a. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng phòng học bộ môn, thư viện, nhà đa năng, vườn trường, nhà vệ sinh... Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo qui định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường; tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b. Tổ chức thanh tra, kiểm tra sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời để từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác quản lý thiết bị dạy học; yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng. Đặc biệt là sử dụng bảng tương tác được Sở Giáo dục và Đào tạo trang cấp.

c. Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là học sinh con em đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

d. Hiệu trưởng các trường tham gia Đề án trường học tiên tiến hiện đại, xây dựng kế hoạch bảo quản, khai thác, sử dụng thiết bị đã được trang cấp hiệu quả.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh tiếp tục đầu tư nguồn lực, thực hiện đề án xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2016-2020 gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

4. Tiếp tục triển khai có hiệu quả hoạt động đánh giá, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Hiệu trưởng chủ động tham mưu lãnh đạo để được tiếp tục đầu tư nguồn lực, chỉ đạo thực hiện kế hoạch, theo lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2016-2020.

- Đối với trường THCS, THPT đã đạt chuẩn tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng giáo dục của trường.

- Đối với các trường đăng ký đạt chuẩn năm 2019, năm 2020. Trường phòng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng các trường tiến hành rà soát các tiêu chuẩn, thực hiện đúng lộ trình.

- Đối với các trường còn lại, Hiệu trưởng tổ chức rà soát tự đánh giá theo các chuẩn quy định, xây dựng kế hoạch, đăng ký lộ trình trường đạt chuẩn.

5. Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm xây dựng và phát triển trường THPT chuyên Long An, trường phát triển theo định hướng chất lượng cao.

- Trường THPT chuyên Long An xây dựng kế hoạch sử dụng, bảo quản các công trình đã được bàn giao hiệu quả. Từng bước nâng dần chất lượng giảng dạy, học tập của trường chuyên, tạo môi trường giáo dục tốt có chất lượng để thu hút học sinh học tập, tạo sự chuyển biến tích cực trong việc phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng khiếu tạo nguồn đào tạo nhân lực chất lượng cao của tỉnh.

- Hiệu trưởng trường THPT chuyên Long An xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên về chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng được yêu cầu học tập, bồi dưỡng và giảng dạy trong giai đoạn tới.

- Tiếp tục thực hiện Đề án trường THPT phát triển theo định hướng chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2016-2020. Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức sơ kết ba năm thực hiện Đề án. Trên cơ sở kết quả đạt được Hiệu trưởng trường THPT Lê Quý Đôn, THPT Hậu Nghĩa xây dựng biện pháp khắc phục những hạn chế của giai đoạn 2016-2019 nhằm nâng chất lượng giáo dục của nhà trường, tạo thương hiệu, phấn đấu đạt mục tiêu của Đề án. Tỉnh nhân rộng mô hình này đối với những nơi đảm bảo điều kiện, có nhu cầu.

- Khuyến khích các trường tư thục, trường có điều kiện phát triển theo định hướng chất lượng cao phù hợp với học phí tự nguyện.

II. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục

Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ Giáo dục Đào tạo và các công văn của Sở Giáo dục và Đào tạo: số 2773/SGDĐT-GDTrH ngày 30/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018 và 2483/SGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2018 về việc hướng dẫn thiết kế tiến trình dạy học năm học 2018-2019, trong đó tập trung vào các nội dung:

a. Tiếp tục rà soát nội dung sách giáo khoa, tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu.

b. Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các nội dung dạy học, cập nhật nội dung dạy học nhằm tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật, giáo dục văn hóa

giao thông; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn phải được hiệu trưởng nhà trường phê duyệt, báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo (đối với cấp THCS), sở Giáo dục và Đào tạo (đối với cấp THPT) trước khi thực hiện và là căn cứ để kiểm tra, giám sát, nhận xét, góp ý trong quá trình thực hiện.

- Quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH và Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT và công văn Công văn số 2115/SGDĐT-GDTrH ngày 07/10/2015 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tạm thời đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên trung học từ năm học 2015-2016, trong tổ chức sinh hoạt chuyên môn dựa trên "nghiên cứu bài học" và đánh giá giờ dạy của giáo viên; gắn kết với việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

2. Hiệu trưởng các trường có đủ điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất (nhất là các trường nội trú, bán trú) tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Đối với cấp THCS: Buổi sáng dạy không quá 4 tiết, buổi chiều không quá 3 tiết, mỗi tuần học không quá 6 ngày. Đối với cấp THPT: Buổi sáng dạy không quá 5 tiết, buổi chiều không quá 3 tiết, mỗi tuần học không quá 6 ngày. Nội dung dạy học và hoạt động giáo dục tăng cường cần tập trung vào việc phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi phù hợp với năng lực và năng khiếu của từng nhóm đối tượng; tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nghiên cứu khoa học; giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống, giáo dục văn hóa giao thông.

Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức rà soát lại cơ sở trường học xây dựng kế hoạch dạy 2 buổi/ngày phấn đấu đến năm 2020 có 50% trường trung học cơ sở tổ chức học 2 buổi/ngày. Báo cáo số lớp, số học sinh tham gia học 2 buổi/ngày về Sở Giáo dục và Đào tạo (Phòng GDTrH) cùng thời điểm báo cáo đầu năm của đơn vị.

3. Củng cố và tăng cường công tác đào tạo học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu kém, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học, nâng dần chất lượng giảng dạy, học tập; thu hút học sinh vào trường THPT chuyên Long An, trường phát triển theo định hướng chất lượng cao (THPT Lê Quý Đôn, THPT Hậu Nghĩa).

- Ngay từ đầu năm học, Hiệu trưởng tổ chức xây dựng đội tuyển và kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa; tổ chức học sinh tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi văn hóa các cấp, hội thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, ...

- Phụ đạo học sinh yếu, kém, chống điểm liệt trong các cuộc thi, giảm tỷ lệ bỏ học, nâng cao hiệu quả đào tạo: ngay từ đầu năm học, căn cứ vào kết quả học tập của học sinh, phân loại trình độ học sinh và tổ chức các lớp phụ đạo cho học sinh yếu kém. Nội dung phụ đạo phải phù hợp với thực tế, không tổ chức phụ đạo chung theo lớp học. Học sinh yếu, kém phải được nhà trường thông báo kết quả cho cha mẹ học sinh thường xuyên. Hiệu trưởng chọn giáo viên có kinh nghiệm phụ trách các lớp học sinh yếu. Căn cứ vào sự tiến bộ của học sinh, đánh giá, biểu dương kết quả thực hiện nhiệm vụ của giáo viên.

- Nắm chắc tình hình, tìm hiểu nguyên nhân từng trường hợp học sinh bỏ học nhằm hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng học sinh bỏ học; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số, tăng hiệu quả đào tạo. **Báo cáo danh sách học**

sinh bỏ học về Sở Giáo dục và Đào tạo (Phòng GDTrH), chính quyền địa phương định kỳ hàng tháng.

- Tăng cường ôn tập cho học sinh các lớp cuối cấp dự thi THPT quốc gia, tuyển sinh lớp 10. Hiệu trưởng các trường xây dựng kế hoạch tổ chức ôn tập cho học sinh chuẩn bị tham gia dự thi, sau khi hoàn thành chương trình cấp học.

4. Tổ chức dạy học ngoại ngữ

Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục trung học. Cụ thể:

a. Đối với tiếng Anh:

- Các trường trung học tiếp tục nâng cao năng lực giáo viên về trình độ tiếng Anh, phương pháp giảng dạy, nghiệp vụ sư phạm và điều kiện cơ sở vật chất để mở rộng số trường, tăng số lớp và số học sinh thực hiện chương trình môn Tiếng Anh 10 năm mới; tăng cường huy động các điều kiện về giáo viên và cơ sở vật chất để có thể thu nhận hết số học sinh đã hoàn thành chương trình mới lớp 5 vào học tiếp chương trình mới ở lớp 6, số học sinh hoàn thành chương trình mới lớp 9 vào học tiếp chương trình mới ở lớp 10. Đối với học sinh lớp 6, lớp 10 hiệu trưởng tổ chức rà soát những học sinh yếu môn tiếng Anh, có biện pháp bồi dưỡng ngay từ đầu năm học, giúp học sinh theo kịp chương trình.

- Nghiêm túc thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015 - 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Khuyến khích triển khai thí điểm dạy học song ngữ tiếng Anh một số tiết đối với môn Toán và các môn khoa học tự nhiên tại trường THPT chuyên Long An. Tiếp tục duy trì xây dựng trường học điển hình về dạy và học ngoại ngữ theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại các trường TH Mai Thị Non, THCS Trần Phú, THPT chuyên Long An. Phát động phong trào học tiếng Anh, khuyến khích xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ.

- Khuyến khích các trường đảm bảo cơ sở vật chất, Hiệu trưởng mời giáo viên nước ngoài dạy tiếng Anh cho đối tượng học sinh tự nguyện tham gia khi có sự đồng ý của cha mẹ học sinh, kinh phí từ nguồn xã hội hóa và các nguồn thu hợp pháp khác, đảm bảo không lạm thu.

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng nhà trường kiểm tra việc sử dụng phần mềm tự học của giáo viên, bảng tương tác đã được Sở Giáo dục và Đào tạo trang cấp một cách hiệu quả, không lãng phí thiết bị đã trang cấp.

b. Đối với ngoại ngữ khác

Khuyến khích dạy tiếng Pháp, tiếng Nhật, tiếng Đức, tiếng Trung, tiếng Nga, tiếng Hàn Quốc ở những nơi có nhu cầu, đủ điều kiện và cha mẹ học sinh, học sinh tự nguyện tham gia.

c. Tăng cường công tác hợp tác quốc tế trong giáo dục trung học; chú trọng tiếp thu và áp dụng các phương thức dạy học, kiểm tra đánh giá tích cực của các nước có nền giáo dục tiên tiến nhằm từng bước nâng cao chất lượng dạy và học.

5. Triển khai kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 10/6/2019 của UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2019-2025. Trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông; đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp trong các trường trung học; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông; huy động nguồn lực xã hội trong và ngoài nước tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông; tăng cường quản lý đối với giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông. Tăng cường các hoạt động giáo dục khởi nghiệp, tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường phổ thông nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh phổ thông.

Hiệu trưởng các trường xây dựng kế hoạch tổ chức mô hình giáo dục nhà trường gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh của địa phương, mô hình phối hợp giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông đào tạo kỹ năng nghề trong chương trình hướng nghiệp. Tăng cường huy động các nguồn lực tài chính và các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đảm bảo cho việc tổ chức các hoạt động dạy học/giáo dục trong nhà trường theo hướng thực học, lý thuyết gắn với thực hành và thực tiễn, đảm bảo giáo dục cơ bản ở trung học cơ sở, phục vụ cho giáo dục hướng nghiệp và phân luồng đạt hiệu quả.

Phòng GD&ĐT đánh giá các trường được chọn xây dựng mô hình trường học gắn với văn hóa, sản xuất, kinh doanh tại địa phương. Các trường phổ thông trực thuộc Sở tiếp tục đăng ký ít nhất 1 nội dung thực hiện trường học gắn với văn hóa, sản xuất, kinh doanh phù hợp với điều kiện của nhà trường.

6. Tăng cường thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng chống tham nhũng vào giảng dạy các cơ sở giáo dục; phổ biến, giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tệ nạn xã hội, AIDS, ma túy, mại dâm; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường, không sử dụng đồ nhựa dùng một lần; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; tổ chức hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học; ... theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông trong việc triển khai hình thức giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật, thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật sau:

Thông tư Liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC về việc Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật. Quy định này bao gồm các nội

dung: ưu tiên nhập học và tuyển sinh; miễn giảm một số nội dung môn học, hoạt động giáo dục; đánh giá kết quả giáo dục; chính sách về học phí;...

Thông tư Liên tịch số 37/2012/TTLT-BLĐT BXH-BYT-BTC-BGDĐT ngày 28/12/2012 Quy định về xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định khuyết tật. Quy định này gồm: xác định mức độ khuyết tật; Phương pháp xác định; Hồ sơ thủ tục và trình tự xác định mức độ khuyết tật;...

Nghị định 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật. Nghị định này quy định một số chi tiết một số điều của Luật người khuyết tật về dạng tật, mức độ khuyết tật; chế độ, chính sách phụ cấp và chính sách ưu đãi đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật;....

Các trang web để nghiên cứu các phương pháp giảng dạy; các tranh ảnh, video clip minh họa, tài liệu thực hiện giảng dạy gồm: giaoducoanhap.edu.vn; truonghocketnoi; sachnoionline.net;....

8. Hiệu trưởng các trường trung học tổ chức tốt hoạt động "Tuần sinh hoạt tập thể" đầu năm học mới theo Công văn số 1934/SGDDĐT-GDTrH ngày 31/7/2019, công văn 1944/SGDDĐT-GDTrH ngày 01/8/2019 về việc tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân - HSSV” năm học 2019-2020, quan tâm đối với các lớp đầu cấp nhằm giúp học sinh làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận phương pháp dạy học và giáo dục trong nhà trường. Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Ngày khai giảng, Lễ tri ân, Lễ chào cờ Tổ quốc; hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng nhạc và lời để hát tại các buổi Lễ chào cờ đầu tuần theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam.

Việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống; kỹ năng khởi nghiệp, tư duy thiết kế, tư duy quản lý tài chính cho học sinh; khuyến khích học sinh tham gia các câu lạc bộ sở thích. Chỉ đạo việc tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025 theo Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục – thể thao;... trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học, phát huy sự chủ động và sáng tạo của các địa phương, đơn vị; tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới. Không giao chỉ tiêu, không lấy thành tích của các hoạt động giao lưu nói trên làm tiêu chí để xét thi đua đối với các đơn vị có học sinh tham gia.

9. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025.

Chú trọng hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ và bài thể dục chống mệt mỏi theo quy định. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục nói trên vận dụng vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học; tập luyện và thi

đấu các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên; tuyển chọn lực lượng vận động viên học sinh tham gia Hội khỏe Phù Đổng các cấp.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trung học triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 158/TB-BGDĐT ngày 04/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Hội nghị nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và thể thao trường học trong ngành Giáo dục; tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại thể lực học sinh THPT theo quy định của Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Lập hồ sơ và lưu kết quả đánh giá, xếp loại sau khi kiểm tra, tổng hợp và báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp vào cuối năm học.

Chú ý tuyên truyền biện pháp phòng chống tai nạn đuối nước cho học sinh. Khuyến khích các trường có đủ điều kiện tham mưu chính quyền địa phương tổ chức hoặc liên kết với các trung tâm, các trường dạy bơi cho học sinh, trong quá trình thực hiện phải đảm bảo tuyệt đối an toàn cho học sinh.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị của UBND tỉnh về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, lòng yêu nước, tự hào dân tộc, lịch sử, truyền thống văn hóa dân tộc cho học sinh, sinh viên. Nhân rộng mô hình thí điểm của trường THCS Nhật Tảo – Thành phố Tân An, THPT Tân Thạnh, các đơn vị có nhu cầu trực tiếp liên hệ để được tư vấn thực hiện.

Hiệu trưởng các trường tổ chức học sinh tham gia xây dựng và chấp hành nội quy trường học, nâng cao tinh thần trách nhiệm của học sinh trong việc thực hiện nội quy nhà trường.

Hiệu trưởng tổ chức Lễ Tri ân và trưởng thành đối với lớp 9, lớp 12 vào cuối năm học.

10. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học

a. Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (Science - Technology - Engineering – Mathematic: STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan.

b. Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh trình bày, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

c. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

11. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá

a. Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

b. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra được quy định trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

c. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra 1 tiết, cuối học kì, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

d. Kết hợp một cách hợp lí giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

đ. Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của nhà trường; xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên trang thông tin điện tử của sở Giáo dục và Đào tạo, phòng Giáo dục và Đào tạo và các nhà trường. Chỉ đạo cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Để thay đổi theo hướng tích cực, tiếp tục đổi mới phương thức dạy học và kiểm tra, đánh giá đạt hiệu quả cao ở các trường, cần tập trung cụ thể như sau:

- Lãnh đạo nhà trường phải gương mẫu đi đầu trong công tác đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá. Hiệu trưởng phải nâng cao nhận thức về đổi mới cho toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh nhà trường. Xây dựng kế hoạch đổi mới phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường; có các giải pháp đồng bộ và quyết liệt để tổ chức thực hiện kế hoạch đổi mới, phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, giáo viên. Tổ chức kiểm tra, đánh giá ghi nhận kết quả và biểu dương kịp thời những nhân tố tích cực trong quá trình thực hiện. Duy trì và nâng cao chất lượng trao đổi kinh nghiệm công tác giữa các trường trung học trong tỉnh.

Tăng cường chỉ đạo chặt chẽ, nghiêm túc và đổi mới công tác thi, kiểm tra; tổ chức kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ, học kỳ và các kỳ thi một cách nghiêm túc; đánh giá khách quan, công bằng kết quả học tập của học sinh. Đổi mới việc kiểm tra, đánh giá môn học/hoạt động giáo dục theo hướng nêu vấn đề mở, đòi hỏi học sinh phải vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng và biểu đạt chính kiến của bản thân. Đổi mới hình thức kiểm tra theo hướng đánh giá cho điểm các dự án nghiên cứu, bài viết, sản phẩm của học sinh....

- Giáo viên phải thay đổi, đổi mới phong cách làm việc, nhiệt tình, trách nhiệm, tâm huyết với nghề, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong thiết kế bài giảng và xây dựng các chủ đề, dự án dạy học; sử dụng linh hoạt và hiệu quả các phương pháp dạy học. Tập trung dạy cách học, cách tư duy, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng và phát triển năng lực; đa dạng hóa các hình thức học tập. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa và sân chơi trí tuệ cho học sinh. Học sinh được tích cực, chủ động trong việc lĩnh hội và tiếp thu tri thức; tích cực làm việc với sách giáo khoa và các tài liệu tham khảo, tự học theo hướng dẫn của giáo viên; tự đánh giá nhận thức của bản thân và bạn bè; trung thực trong học tập...

Sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn cần tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; đổi mới nội dung sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu nội dung bài học, tập trung thảo luận các chuyên đề, nội dung khó của môn học hoặc những phương pháp dạy học, cách thức tổ chức lớp học sao cho hiệu quả.

III. Tích cực triển khai Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018

Các phòng Giáo dục và Đào tạo chủ động thực hiện tốt công tác tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trực thuộc trung ương về việc triển khai chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 344/BGDĐT-GDTrH ngày 24/01/2019 hướng dẫn triển khai Chương trình giáo dục phổ thông² trong đó tập trung vào một số vấn đề sau:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo đổi mới chương trình Giáo dục phổ thông của tỉnh theo quyết định số 1529/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 về việc thành lập Ban chỉ đạo và tổ giúp việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa tỉnh Long An; Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo lộ trình quy định tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT.

Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND huyện, thị xã, thành phố thành lập Ban chỉ đạo cấp huyện; xây dựng kế hoạch ngân sách hằng năm cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới trình Ủy ban nhân dân cấp huyện để xem xét, bố trí ngân sách địa phương, lồng ghép có hiệu quả và sử dụng đúng mục đích nguồn vốn từ các chương trình, đề án, dự án; huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Trên cơ sở Kế hoạch của UBND tỉnh, phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân, huyện, thị xã, thành phố ban hành kế hoạch thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông của cấp huyện phù hợp với kế hoạch của tỉnh.

2. Tiếp tục quán triệt các văn bản chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Bộ Giáo dục và Đào tạo, địa phương về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; tổ chức cho toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên nghiên cứu, thảo luận kỹ nội dung Chương trình giáo dục phổ thông mới.

3. Sở GD&ĐT tổ chức biên soạn nội dung giáo dục địa phương theo Quyết định số 2606/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án biên soạn

² Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông mới.

chương trình giáo dục địa phương theo chương trình giáo dục phổ thông mới (Đề án số 1810/ĐA-SGDĐT ngày 16/7/2019 của Sở GD&ĐT).

4. Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học, cấp học để xây dựng kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên; xây dựng kế hoạch và phối hợp với các cơ sở đào tạo giáo viên để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Xây dựng kế hoạch tổng thể và từng năm của địa phương thực hiện “Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025” ban hành kèm theo Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ (phù hợp với lộ trình áp dụng chương trình giáo dục phổ thông 2018). Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phổ thông sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

6. Đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng xã hội về chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt trong thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

7. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông trên địa bàn theo phân cấp quản lý. Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông tại địa phương hằng năm, báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo cùng với báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm học.

IV. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

1. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

a. Thủ trưởng các đơn vị tổ chức tốt việc tập huấn tại địa phương về nội dung do Sở Giáo dục và Đào tạo tập huấn cho giáo viên cốt cán. Chú trọng việc tập huấn về Chương trình giáo dục phổ thông mới; về đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh, về xây dựng nội dung giáo dục địa phương...

b. Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng các trường trung học phối hợp với trung tâm GDTX&KTTH, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tổ chức bồi dưỡng thường xuyên đối với giáo viên THCS và THPT. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo các chương trình bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo các hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tăng cường đa dạng hóa các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý.

c. Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh tổ chức bồi dưỡng giáo viên tiếng Anh đạt trình độ B1 lên B2 đối với giáo viên cấp THCS, B2 lên C1 đối với giáo viên cấp THPT vào tháng 8, 9/2019, Bồi dưỡng phương pháp giảng dạy tiếng Anh cho giáo viên cấp THCS, cấp THPT; Những giáo viên chưa đạt chuẩn năng lực tiếng Anh hoặc chưa được bồi dưỡng về phương pháp dạy tiếng Anh thì không tham gia dạy tiếng Anh theo chương trình mới. Việc bồi dưỡng giáo viên phải gắn với việc bố trí, sử dụng có hiệu quả.

d. Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong các cơ sở giáo dục trung học dựa trên nghiên cứu bài học. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong các cơ sở giáo dục trung học.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong các cơ sở giáo dục trung học dựa trên nghiên cứu bài học đối với tất cả các trường trung học. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong các cơ sở giáo dục trung học.

- Tiếp tục thực hiện Công văn số 2115/SGDDĐT-GDTrH ngày 07/10/2015 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn tạm thời đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên trung học từ năm học 2015-2016 trong hội thi giáo viên dạy giỏi; nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, tổng phụ trách Đội giỏi theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hội thi thi giáo viên dạy giỏi THPT cấp tỉnh năm 2020 (có công văn hướng dẫn riêng).

2. Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

a. Đối với các trường trung học cần chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, nhất là các môn: Tin học, Ngoại ngữ, Giáo dục công dân, Mĩ thuật, Âm nhạc, Công nghệ, Thể dục, Giáo dục quốc phòng - an ninh; thành lập tổ tư vấn trong trường trung học theo quy định tại Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT và tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn theo Quyết định số 1876/QĐ-BGDĐT ngày 21/5/2018 ban hành chương trình bồi dưỡng năng lực tư vấn cho giáo viên phổ thông làm công tác tư vấn cho học sinh; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

- Sở, phòng Giáo dục và Đào tạo tăng cường công tác giám sát, kiểm tra đôn đốc, chấn chỉnh khắc phục những hạn chế để có đủ đội ngũ giáo viên cơ hữu của các trường ngoài công lập; từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, phát huy tính năng động, sáng tạo, áp dụng các mô hình tiên tiến của loại hình trường này.

- Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu các hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên cấp THCS, THPT theo quy định.

- Hiệu trưởng trường THPT Lê Quý Đôn, THPT Hậu Nghĩa, THPT chuyên Long An triển khai thực hiện quyết định của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt Quy chế tuyển dụng, chuyển công tác, chấm dứt hợp đồng làm việc của đơn vị hiệu quả.

V. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục

1. Tiếp tục tổ chức, triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị, Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục THCS và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình và thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn.

2. Các phòng Giáo dục và Đào tạo quan tâm việc củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục các cấp, đội ngũ cán bộ giáo viên thực hiện công tác phổ cập giáo dục; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ phổ cập giáo dục; coi trọng công

tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình phổ cập giáo dục. Sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục - xóa mù chữ và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống. Thanh tra, kiểm tra các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, các cơ sở giáo dục ngoài công lập trên địa bàn.

3. Các phòng Giáo dục và Đào tạo tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo địa phương, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; tích cực huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục trung học cơ sở ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng này; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

VI. Đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học

1. Tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục; củng cố kỷ cương, nền nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá và thi. Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Phòng Giáo dục và Đào tạo, hiệu trưởng nhà trường nghiên cứu, quán triệt đầy đủ chức năng, nhiệm vụ cho từng cấp quản lý, từng chức danh quản lý theo qui định tại các văn bản hiện hành. Tăng cường nền nếp, kỷ cương trong các cơ sở giáo dục trung học. Khắc phục ngay tình trạng thực hiện sai chức năng, nhiệm vụ của từng cấp, từng cơ quan đơn vị và từng chức danh quản lý.

2. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kiểm tra, rà soát và tăng cường quản lý các cơ sở giáo dục trung học ngoài công lập, các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, các chương trình giảng dạy của nước ngoài hoặc bằng tiếng nước ngoài tại các cơ sở giáo dục trung học của Việt Nam; các cơ sở giáo dục ngoài công lập.

3. Tiếp tục chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu tại Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện tốt việc quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong giáo dục phổ thông theo Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT. Kiểm tra, rà soát và quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm; việc thực hiện các khoản thu chi tại các cơ sở giáo dục.

VII. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý

1. Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học góp phần đổi mới phương pháp dạy học và hiệu quả của giáo dục; tăng cường sử dụng các công nghệ mới nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao.

2. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh trong các nhà trường, góp phần tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng; tiếp tục duy trì 100% trường THCS và THPT sử dụng sổ điểm điện tử (phần mềm vnEdu đã được tập huấn trong hè 2019, trong khi thực hiện gặp khó khăn, các trường liên hệ trực tiếp với các đơn vị trực thuộc của VNPT Long An tại địa phương để được hỗ trợ).

3. Xây dựng kế hoạch và đôn đốc các trường nhập số liệu vào hệ thống EMIS theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên... toàn ngành và trong báo cáo các cấp; tăng cường tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến.

4. Để tăng cường sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, góp phần nâng chất lượng giáo dục, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hội thi thiết kế giáo án tương tác bằng phần mềm ActivInspire cấp tỉnh năm học 2019-2020; Hội thi thiết kế giáo án điện tử E-Learning năm học 2019-2020 (có văn bản hướng dẫn riêng).

VIII. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội, của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của địa phương về đổi mới giáo dục trung học; tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới giáo dục trung học; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

Động viên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, tập trung vào các tin bài về việc chuẩn bị các điều kiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

IX. Công tác thi đua - khen thưởng

Thực hiện đổi mới khen thưởng, kỷ luật học sinh theo Hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; khuyến khích các địa phương, cơ sở giáo dục có nhiều mô hình đổi mới và sáng tạo; vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục trung học. Chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn.

C. MỘT SỐ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

I. Tăng cường quản lý kế hoạch và kiểm tra nắm thông tin cơ sở

- Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo tăng cường kiểm tra, dự giờ lắng nghe ý kiến của cơ sở, phát hiện, nhân rộng những giải pháp, mô hình hay, hiệu quả, kịp thời tư vấn có biện pháp uốn nắn, chấn chỉnh những hạn chế của cơ sở. Đặc biệt quan tâm đến các đơn vị đăng ký mô hình điểm, chất lượng giảng dạy cấp THCS.

- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo (phòng Giáo dục Trung học và phòng chức năng liên quan) những bất thường của đơn vị ngay khi xảy ra sự việc, đồng thời báo cáo định kỳ theo quy định. Không để xảy ra tình trạng không báo cáo hoặc báo cáo chậm trễ không kịp thời.

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo Châu Thành, Vĩnh Hưng, thành phố Tân An, hiệu trưởng trường THPT Lê Quý Đôn, THPT Hậu Nghĩa, THPT Nguyễn Hữu Thọ, THPT Tân Trụ, THPT Nguyễn Thông, THPT Tân An xây dựng kế hoạch tổ chức dự giờ, sinh hoạt chuyên môn trực tuyến tại các phòng dự giờ trực tuyến một cách hiệu quả.

- Các trường tham gia Đề án trường học tiên tiến, hiện đại xây dựng kế hoạch khai thác, sử dụng trang thiết bị hiệu quả.

II. Biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục

1. Tăng cường hoạt động của Hội đồng bộ môn, giáo viên cốt cán

Hội đồng bộ môn đề ra kế hoạch hoạt động tập trung vào việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn, nhằm nâng chất lượng giáo dục trung học. Tham gia các hoạt động chuyên môn cấp trung học của tỉnh. Mỗi trường trung học xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán, phát huy vai trò của đội ngũ này trong thực hiện giải pháp nâng chất lượng giáo dục.

2. Tổ chức hoạt động chuyên môn

a. Xếp thời khóa biểu để thuận lợi cho hoạt động chuyên môn của Ngành, của cụm trường; trong năm học 2019-2020, các trường phổ thông trực thuộc Sở thực hiện như sau:

Thứ/ Tuần	Không bố trí dạy môn	
	Học kì I	Học kì II
Thứ Hai	GDCD	Công nghệ
Thứ Ba	Vật lý	Lịch sử
Thứ Tư	Địa lý	Ngữ văn
Thứ Năm	Sinh học	Hóa học
Thứ Sáu	Tiếng Anh	Toán

b. Sinh hoạt chuyên môn cấp tỉnh

Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoạt động chuyên môn, mỗi môn 1 lần/học kì theo các môn theo quy định tại mục a.

Tổ chức địa bàn sinh hoạt chuyên môn theo cụm như sau:

Cụm	Tổng số trường	Tên trường	Cụm trưởng
1	8	Đức Hòa, Hậu Nghĩa, Võ Văn Tần, An Ninh, Năng khiếu ĐH Tân Tạo, Đức Huệ, Mỹ Quý, Mỹ Bình.	Hiệu trưởng THPT Đức Hòa
2	5	Cần Đước, Chu Văn An, Rạch Kiến, Long Hựu Đông, Long Cang.	Hiệu trưởng THPT Cần Đước
3	4	Cần Giuộc, Nguyễn Đình Chiểu, Đông Thạnh, Nguyễn Thị Một.	Hiệu trưởng THPT Cần Giuộc
4	12	Tân An, Hùng Vương, Hà Long, Nguyễn Văn Rành, Lê Quý Đôn, Nguyễn Thông, Phan Văn Đạt, Chuyên Long An, Nguyễn Trung Trực, Tân Trụ, TT GDTX&KTTH, Thẻ dục Thẻ thao tỉnh.	Hiệu trưởng THPT Tân An
5	7	Nguyễn Hữu Thọ, Gò Đen, Lương Hòa, iSchool, Thủ Thừa, Mỹ Lạc, Bồ Đề Phương Duy.	Hiệu trưởng THPT Nguyễn Hữu Thọ
6	3	Thanh Hóa, Tân Thạnh, Hậu Thạnh Đông	Hiệu trưởng THPT Tân Thạnh
7	6	Kiến Tường, Vĩnh Hưng, Khánh Hưng, Tân Hưng, Bình Phong Thạnh, Hưng Điền B.	Hiệu trưởng THPT Kiến Tường

Tùy theo điều kiện của từng địa phương, cụm trường chủ động xây dựng kế hoạch, nội dung tổ chức sinh hoạt cụm chuyên môn đối với giáo viên, tổ chức học

sinh giao lưu, trao đổi kinh nghiệm trong học tập phù hợp với tình hình thực tế của cụm, gửi kế hoạch về Sở Giáo dục và Đào tạo (phòng GDTrH) chậm nhất 15/10/2019 để theo dõi.

c. Các Phòng Giáo dục và Đào tạo, căn cứ theo tình hình địa phương, chỉ đạo sinh hoạt chuyên môn như định hướng nêu trên của Sở cho khối các trường THCS trực thuộc, khối THCS trong trường phổ thông có nhiều cấp học trong địa bàn và thông báo thời gian họp cụm về Sở. Đặc biệt áp dụng các nội dung đã được Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức tập huấn trong hè 2019.

Trên cơ sở của những nội dung hướng dẫn trên đây, căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương, thủ trưởng các đơn vị xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ của năm học. Trong quá trình triển khai thực hiện, có gì vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Giáo dục Trung học) để kịp thời xử lý./.

Nơi nhận:

- Vụ GDTrH- Bộ GD&ĐT (bc);
- GD, các PGD Sở;
- Trưởng phòng GD&ĐT;
- Hiệu trưởng các trường PT trực thuộc Sở;
- Giám đốc trung tâm GDTX&KTTH;
- Hiệu trưởng trường TD-TT tỉnh;
- Trưởng các Phòng Sở, Chánh Ttra Sở;
- Lưu: VT, GDTrH.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Thị Dạ Thảo

KẾ HOẠCH THỜI GIAN

Các hoạt động Giáo dục Trung học năm học 2019-2020

(Kèm văn bản số 2208/HD-SGDĐT ngày 03/9/2019)

1. Các hoạt động giáo dục cấp tỉnh

THÁNG	HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC	THỜI GIAN
8/2019	<ol style="list-style-type: none"> Tụ trường lớp 12. Bắt đầu thực hiện chương trình tuần 1 lớp 12. Tụ trường lớp 9. Bắt đầu thực hiện chương trình tuần 1 lớp 9. Tụ trường lớp 6, 7, 8, 10, 11. Bắt đầu thực hiện chương trình tuần 1 lớp 6, 7, 8, 10, 11. Rà soát lộ trình trường đạt chuẩn quốc gia. Kiểm tra chuẩn bị khai giảng, hoạt động tập thể đầu năm, ôn tập đầu năm. 	<ul style="list-style-type: none"> - 01/8/2019 - 05/8/2019 - 08/8/2019 - 12/8/2019 - 12/8/2019 - 19/8/2019 - Trong tháng 9 - Trong tháng 9
9/2019	<ol style="list-style-type: none"> Hội nghị chuyên môn Địa lý và Tiếng Anh THPT. Các cụm trường hoàn thành kế hoạch hoạt động chuyên môn cụm năm học 2019-2020. Hội nghị Hội đồng bộ môn cấp trung học. Họp ban bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - 18, 20/9/2019 - Trong tháng 9 - Trong tháng 9 - Trong tháng 9
10/2019	<ol style="list-style-type: none"> Hội nghị chuyên môn Giáo dục Công dân THPT. Hội thi ATGT THPT cấp tỉnh. Bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi HSG văn hóa cấp toàn quốc. 	<ul style="list-style-type: none"> - 14/10/2019 - Trong tháng 10 - Trong tháng 10
11/2019	<ol style="list-style-type: none"> Hội nghị chuyên môn Vật lý và Sinh học THPT. Thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - 12, 14/11/2019 - Trong tháng 11
12/2019	<ol style="list-style-type: none"> Kiểm tra học kỳ I lớp 12. Kiểm tra học kỳ I lớp 9. Kiểm tra học kỳ I lớp 6, 7, 8, 10, 11. Nghỉ giữa 2 học kỳ THCS, THPT. 	<ul style="list-style-type: none"> - 09- 14/12/2019 - 16-21/12/2019 - 23-28/12/2019 - 30/12/2019
01/2020	<ol style="list-style-type: none"> Tổ chức thi HSG vòng toàn quốc. Hội nghị chuyên môn Lịch sử và Hoá học THPT. Nghỉ tết âm lịch. 	<ul style="list-style-type: none"> - 01/2020 - 07, 09/01/2020 - 20-29/01/2020
02/2020	<ol style="list-style-type: none"> Hội nghị chuyên môn Ngữ văn và Toán THPT. Thi giáo viên dạy giỏi THPT cấp tỉnh (Phần thi kiểm tra năng lực hiểu). Thi giáo viên dạy giỏi THPT cấp tỉnh (Phần thi tiết dạy). 	<ul style="list-style-type: none"> - 12, 14/02/2020 - Trong tháng 02 - Trong tháng 02
3/2020	<ol style="list-style-type: none"> Kiểm tra công tác chuẩn bị THPT Quốc gia. Thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh cấp trung học cấp toàn quốc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trong tháng 3 - Trong tháng 3 - Trong tháng 3
4/2020	<ol style="list-style-type: none"> Hội thi thiết kế giáo án tương tác bằng phần mềm ActivInspire cấp tỉnh năm học 2019-2020. Hội thi thiết kế giáo án điện tử E-Leaning năm học 2019-2020. Kiểm tra học kỳ II lớp 12 Kiểm tra công tác chuẩn bị thi THPT Quốc gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trong tháng 4 - Trong tháng 4 - 24-29/4/2020 - Trong tháng 4

5/2020	1. Kiểm tra học kỳ II lớp 9. 2. Kiểm tra học kỳ II lớp 6, 7, 8, 10, 11. 3. Kiểm tra công tác chuẩn bị thi THPT Quốc gia.	- 03-09/5/2020 -10-16/05/2020 - Trong tháng 5
6/2020	1. Tổ chức khen thưởng học sinh tiêu biểu xuất sắc; thẩm định và đề xuất kết quả thi đua cấp trung học. 2. Thi THPT Quốc gia.	- Trong tháng 6 - Trong tháng 6
7/2020	1. Bồi dưỡng hè cho giáo viên. 2. Tổ chức khảo sát trình độ tiếng Anh học sinh lớp 6, lớp 10 năm học 2020-2021, tham gia học tiếng Anh theo chương trình mới.	- Cuối tháng 7 - Sau khi có KQ tuyển sinh 10
8/2020	1. Tụ trường năm học 2020-2021.	

Ghi chú

- Kiểm tra chuyên môn của các trường Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ có văn bản hướng dẫn riêng theo từng tháng.

- Đối với từng hoạt động giáo dục, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ có văn bản hướng dẫn cụ thể.

- Đề nghị Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng các trường niêm yết kế hoạch này để chuyên viên, giáo viên và học sinh được biết.

2. Các hoạt động theo quy định chỉ tổ chức ở cấp trường, cấp huyện, thị xã, thành phố: do Phòng Giáo dục và Đào tạo hoặc hiệu trưởng xây dựng và tổ chức thực hiện.

CÁC TIÊU CHÍ PHÂN ĐẦU ĐẠT NĂM HỌC 2019-2020

(Kèm văn bản số 2208/HD-SGDĐT ngày 03/9/2019)

STT	NỘI DUNG	TỶ LỆ ĐẠT	
		NĂM HỌC 2018-2019	NĂM HỌC 2019-2020
1	Học sinh bỏ học:		
	- Cấp THCS	0,76%	Dưới 1%
	- Cấp THPT	1,08%	Dưới 1%
2	Hiệu quả đào tạo cấp THPT (hệ THPT)	89,51%	90,00%
3	Phổ cập GD (đơn vị cấp xã, phường, thị trấn)		
	- Cấp THCS mức độ 1	100%	100%
	- Cấp THCS mức độ 2	92,70% (178/192)	Trên 92%
	- Cấp THCS mức độ 3	59,38% (114/192)	Trên 59%
4	Thanh niên trong độ tuổi có bằng THPT hoặc tương đương.	82,88%	Trên 80,00%

TỶ LỆ TỐT NGHIỆP VÀ HIỆU QUẢ ĐÀO TẠO CẤP THPT
(Kèm theo văn bản số 2208/HD-SGDĐT ngày 03/9/2019)

TT	Trường	2014-2017				2015-2018				2016-2019			
		THPT		GDTX		THPT		GDTX		THPT		GDTX	
		TLTN	HQĐT	TLTN	HQĐT	TLTN	HQĐT	TLTN	HQĐT	TLTN	HQĐT	TLTN	HQĐT
1	An Ninh	100	80.36	94.47	62.07	99.67	93.42	100	79.49	97.55	93.00		
2	Bình Phong Thạnh	100	89.87	100	50.79	97.52	84.89	81.25	52.00	99.01	76.34	100	33.33
3	Cần Đước	99.77	97.34	100	66.67	100	95.76			98.51	95.45		
4	Cần Giuộc	100	96.07	100	90.63	100	95.65			100	96.70		
5	Chu Văn An	99.44	97.24	97.78	92.00	99.05	97.66			97.33	90.87	93.88	93.88
6	Chuyên Long An	100	100			100	100			100	100		
7	Đông Thạnh	99.76	91.83	100	76.19	100	91.61	100	77.78	99.76	90.95	91.80	58.95
8	Đức Hòa	99.73	94.40	90.91	85.71	100	94.23			99.55	98.21		
9	Đức Huệ	100	70.16	100	67.35	99.73	83.67			98.78	84.42		
10	Gò Đen	100	81.76	100	75.00	100	88.10	100	65.38	99.29	97.55	100	80.00
11	Hà Long	99.07	99.07			100	99.19			100	99.22		
12	Hậu Nghĩa	100	99.57	100	94.29	99.61	99.03			99.15	92.38		
13	Hậu Thạnh Đông	100	84.75	100	30.00	99.49	89.55	100	100	99.52	93.30	100	75.00
14	Hùng Vương	99.64	88.75	100	96.97	98.92	86.29			98.89	90.56		
15	I School	100	85.23			100	82.69			98.39	71.76		
16	Lê Quý Đôn	100	98.65	100	97.37	100	99.81			99.76	99.76		
17	Long Cang	100	90.12	100	86.67	100	100	100	96.88	99.34	95.54	88.89	88.89
18	Long Hựu Đông	99.56	95.36	100	63.16	100	92.21	100	92.59	100	89.69	96.43	50.00
19	Lương Hòa	100	86.75	100	37.78	99.36	80.00	100	51.61	96.36	63.86	100	64.71
20	Kiến Tường	100	95.83	100	90.48	99.82	98.75			96.82	95.40	87.50	53.85
21	Mỹ Lạc	98.57	94.52	98,35	95.20	100	96.10	99.21	94.03	96.32	96.32	97.50	97.50
22	Mỹ Quý	100	75.30	100	57.14	100	90.83	95.24	52.63	99.12	88.19	100	85.71
23	Nguyễn Đình Chiểu	100	91.43	95,65	66.67	98.93	82.96			97.62	86.21		
24	Nguyễn Hữu Thọ	100	97.58	100	100	99.22	96.23			99.53	94.13		
25	Nguyễn Thông	100	92.66	100	69.44	100	88.42			93.90	82.67		
26	Rạch Kiến	100	97.12	100	80.56	100	97.75	95.65	66.67	95.38	91.17	64.29	50.00
27	Tân An	100	99.78	96,55	87.50	99.81	99.81			99.25	97.96		
28	Tân Hưng	100	78.21	100	47.06	100	82.27			90.00	70.18		
29	Tân Thạnh	100	89.29	100	84.00	99.42	88.31			97.12	81.89		
30	Tân Trụ	99.69	76.01	100	47.22	99.44	88.03			95.63	86.63	91,67	91,67
31	Nguyễn Trung Trực	100	90.78	100	63.16	100	92.92	100	80.00	98.48	91.94	96.67	90.63
32	Thạnh Hóa	99.72	81.18	100	90.00	100	82.17			99.03	83.42		
33	Thủ Thừa	100	94.52	100	83.78	100	97.32			100	97.21		
34	Phan Văn Đạt	100	85.17	100	60.00	100	89.06	79.17	55.88	93.64	88.04	92.86	65.00
35	Vĩnh Hưng	100	71.39	100	38.89	99.69	71.96			94.26	82.30		
36	Vô Văn Tân	100	83.21	100	82.22	99.22	82.79			99.05	83.69	92.98	91.38
37	Khánh Hưng	100	85.19	94,74	64,29	98.59	89.74	68.75	47.83	96.08	89.09	70.00	46.67
38	Mỹ Bình	100	66.67	100	50.00	98.41	79.49			96.77	77.92		
39	Bồ Đề Phương Duy	100	73.33			100	73.91			100	100		
40	Tân Tạo	100	100			100	100			99.02	99.02		
41	Nguyễn Thị Một	100	42.57			98.61	47.97			96.88	55.36		
42	Hưng Điền B	100	53.45			96.51	43.68			100	59.72		
43	Nguyễn Văn Rành									100	100		
	Tổng	99.63	88.52	98.87	74.74	99.62	90,32	95.90	66,73	98.05	89.51	85.59	70.25

**THỐNG KÊ KẾT QUẢ TUYỂN SINH LỚP 10: ĐIỂM LIỆT, TỶ LỆ ĐIỂM <5
NĂM HỌC 2018-2019; 2019-2020**

(Kèm theo văn bản số 2208/HD-SGDĐT ngày 03/9/2019)

T T	Huyện, TX TP	Số lượng Điểm Liệt, Tỷ lệ <5											
		Ngữ Văn				Tiếng Anh				Toán			
		18-19		19-20		18-19		19-20		18-19		19-20	
		Liệt	<5 (%)	Liệt	<5 (%)	Liệt	<5 (%)	Liệt	<5 (%)	Liệt	<5 (%)	Liệt	<5 (%)
1	Tân An	0	38,0	2	16,2	2	41,4	1	28,9	19	25,2	9	22,7
2	Bến Lức	6	58,4	1	30,3	1	65,0	2	37,4	39	39,9	30	51,6
3	Châu Thành	3	54,8	6	29,4	0	65,2	1	41,5	24	46,8	32	36,3
4	Cần Đước	5	42,7	4	24,4	2	62,2	3	35,3	17	34,3	23	29,5
5	Cần Giuộc	3	47,8	2	25,2	2	64,7	0	36,4	29	47,2	8	33,2
6	Tân Trụ	7	46,5	0	30,0	2	69,7	1	42,5	13	47,1	6	34,3
7	Tân Thạnh	0	39,5	1	23,4	0	74,0	0	39,7	0	43,8	0	34,5
8	Thủ Thừa	11	58,2	6	31,3	3	76,7	1	43,2	32	57,1	24	36,6
9	Đức Hòa	0	46,6	0	21,4	1	56,4	4	34,4	7	27,4	11	26,5
10	Đức Huệ	1	59,8	0	34,0	0	72,6	1	43,0	1	54,3	2	39,6
11	Tân Hưng	2	40,7	0	26,6	1	75,2	0	43,0	0	50,7	0	34,8
12	Vĩnh Hưng	0	48,7	0	25,7	0	77,5	0	42,4	2	49,5	3	32,1
13	Mộc Hóa	0	51,4	0	6,5	1	81,3	0	40,7	0	42,3	0	24,0
14	Thạnh Hóa	0	63,2	0	24,9	0	83,8	0	43,6	4	48,7	0	31,6
15	Kiến Tường	0	49,7	0	27,6	0	59,5	0	37,7	6	38,9	15	33,2
Tổng		38	47,2	22	27,8	15	61,8	14	36,7	193	38,8	163	30,46

**THỐNG KÊ ĐIỂM CHUẨN TUYỂN SINH LỚP 10 CỦA CÁC TRƯỜNG
NĂM HỌC 2018-2019; 2019-2020**

(Kèm theo văn bản số 2208/HD-SGDĐT ngày 03/9/2019)

TT	TRƯỜNG THPT, THCS&THPT	Năm học 2018-2019				Năm học 2019-2020				
		NV1	NV2	NV3	CLC	NV1	NV2	NV3	CLC	GDTX
1	Tân Hưng	18				18,5				
2	Hưng Điền B	14,75				18,25				
3	Vĩnh Hưng	17,25				15,5				10,75
4	Khánh Hưng	10				12,5				7,0
5	Kiến Tường	17,25				15,75				
6	Bình Phong Thạnh	14				23,75				17,25
7	Tân Thạnh	9,5				19,0				17,5
8	Hậu Thạnh Đông	14,75				18,5				15,25
9	Thanh Hóa	13,5				15,75				10,0
10	Tân An	32,75				30,5				
11	Lê Quý Đôn	30,75			TN1: 33,75; TN2: 42	32,25			40,75	
12	Hùng Vương	23,25	25,25	26,25		23,25	25,25	26,25		22,5; 24,5; 25,5
13	Nguyễn Thông	24,25				19,25				
14	Phan Văn Đạt	4,5	7,25	12,5		14,5	16,5			
15	Tân Trụ	21				20,75				
16	Nguyễn Trung Trực	16,5	18,5			16,25	18,25			
17	Thủ Thừa	20,5				14,25				10,25
18	Mỹ Lạc	15,5				15,75				12,25
19	Nguyễn Hữu Thọ	20				18,75				
20	Gò Đen	15,25	17,25			16,5	18,5			
21	Lương Hòa	11,75	15,75			11	13			
22	Cần Đước	25,5				25,5				
23	Chu Văn An	18	20			16,75				
24	Rạch Kiến	26,5				23,25				
25	Long Hựu Đông	19,5				20,75				

26	Long Cang	17				19,75				
27	Cần Giuộc	26				28,0				
28	Nguyễn Thị Một	16	18	21,5		18,25	20,25			
29	Nguyễn Đình Chiêu	14,25	16,25	18,75		20,25	22,25			
30	Đông Thạnh	22,25	24,25			20,5	22,5			
31	Đức Hòa	26,75				28,75				
32	Võ Văn Tần	17	19	20		20,25	22,25			
33	Hậu Nghĩa	25			TN1: 34; TN2: 30,5	22,25	24,25		40,5	
34	An Ninh	12,25	15,5	16,75		16,0	18,0	19,0		
35	Đức Huệ	3,25	10,75			13,75				
36	Mỹ Quý	13,5				17,25				
37	Mỹ Bình	15,5				11,75				